

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **270/2023/HS-ST**

Ngày: 28/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Nguyễn Thị Lâm – Giáo viên
 2. Ông Phạm Văn Minh
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Lệ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Dương Bá Thành Luân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại hai điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 262/2023/TLST-HS ngày 15/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số xxx/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Ton K**, giới tính: Nam, sinh ngày: 20/7/2004; HKTT: huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nơi ở: phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; Con ông Đặng Phúc K1 và bà Đặng Thị P; bị cáo **không có tiền án, tiền sự**; Đầu thú và tạm giữ từ ngày 10/7/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Đặng Ton N**, giới tính: Nam, sinh ngày: 14/4/2007 (*khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 02 tháng 25 ngày*); HKTT: huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nơi ở: phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; Con bà Bàn Thị C; bị cáo **không có tiền án, tiền sự**; Đầu thú và tạm giữ từ ngày 10/7/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Ton N:** Bà Bàn Thị C, sinh năm 1987 (mẹ đẻ của bị cáo); Địa chỉ: huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (có mặt);

*** Người bào chữa cho các bị cáo:** Bà Quách Thị Thu Huyền - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội – Chi nhánh số 2: Bào chữa cho hai bị cáo Đặng Ton K và Đặng Ton N (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ton K và Đặng Ton N là anh em họ và cùng làm nhân viên rửa xe tại cửa hàng rửa xe số YZ phố Hồng Tiến (Long Biên, Hà Nội) do ông Ngô P làm chủ. Ngày 09/7/2023, trong lúc ăn cơm tối thì K và N rủ nhau lấy xe máy của ông chủ để đi “cháy phố” (nghĩa là đi xe máy phóng nhanh, lạng lách, đánh võng trên đường). Sau khi ăn tối xong, K và N lấy xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 29K2-2896 và thanh kiếm để tại xưởng với mục đích cầm theo cho “oai” chứ không đánh nhau hay gây thương tích cho ai, sau đó cùng nhau đi ra đường. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, K cầm lái điều khiển xe máy đi với tốc độ cao khoảng 70-80km/h, lạng lách, đánh võng, bấm còi xe liên tục, còn N ngồi sau cầm kiếm trên tay chìa mũi kiếm mài xuống đường gây tiếng ồn và đánh tia lửa. K và N đi theo cung đường từ số YZ Hồng Tiến đến ngã ba giao giữa Lâm Du – Cổ Linh – Hồng Tiến thì quay ngược lại đường Hồng Tiến đi về hướng Nguyễn Văn Cừ. Khi cả hai đến đầu phố Hồng Tiến giao với phố Phú Hựu thì vòng lại đi về cửa hàng để đi ngủ. Khi vừa về đến cửa nhà số YZ phố Hồng Tiến thì K và N bị Tổ công tác Công an phường Bồ Đề đang làm nhiệm vụ tuần tra mời về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 29K2-2896 đã qua sử dụng; 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 80cm có vỏ bằng nhựa bọc kim loại dài 70cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 65cm, bản rộng 2,5cm, đầu kiếm nhọn, tay cầm bằng kim loại dài 15cm.

Về ý kiến phản ánh của chính quyền, tổ chức, cá nhân liên quan đến vụ án: Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội đã có công văn số 448 ngày 10/7/2023 gửi Cơ quan điều tra phản ánh vụ việc một số thanh thiếu niên tụ tập gây náo loạn khu vực, sử dụng xe máy đi tốc độ cao mang theo hung khí đi trên đường phố gây nhiều hiểm họa, nguy hiểm đến người dân sống và làm việc trên địa bàn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, yêu cầu xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định của pháp luật.

Đối với thanh kiểm: K và N lấy trong phòng ngủ của nhân viên đồng thời là phòng kho. CQĐT ghi lời khai của anh Ngô P là chủ cửa hàng rửa xe thể hiện: thanh kiểm này của khách rửa xe vớt lại ở cửa hàng từ lâu, anh P đã bảo nhân viên vớt đi hoặc nộp cho cơ quan công an nhưng sau đó nhân viên cũ nghỉ việc, anh P cũng không để ý nên không biết thanh kiểm vẫn ở trong kho.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream thu giữ của các bị cáo, tra cứu xác minh nguồn gốc phương tiện thể hiện:

- BKS 29K2-2896 (lắp trên xe thu giữ) tương ứng với số khung HA05E0086684, số máy RLHHA605WY086682, loại xe Honda Dream, đăng ký chủ phương tiện là ông Nguyễn Văn N (HKTT: thôn Lập Trí, xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). Ông M mua xe năm 1999, sau đó không có nhu cầu sử dụng nên đã bán chiếc xe trên. Tra cứu không có trong dữ liệu xe vật chứng.

- Số khung RLHHA0805AY63766, số máy HA08E-1463802 (của xe thu giữ) giám định là số nguyên thủy, nhãn hiệu Honda Super Deam, đăng ký BKS 29C1-110.36 mang tên ông Khúc Tr (GKTT: phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). Ông Tr mua xe năm 2011, đến tháng 12/2019 bị trộm lấy mất chiếc xe tại vị trí trước cửa nhà ở Km12+500 Quốc lộ 1A xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội, nhưng ông Tr không trình báo cơ quan công an.

- Anh P cho biết anh mua chiếc xe nêu trên vào năm 2020 của một người không quen biết với giá 1.000.000đ, quá trình sử dụng đã làm mất giấy tờ xe. Anh P không giao xe cho K và N sử dụng.

Cơ quan điều tra đã gửi văn bản tới Công an huyện Thanh Trì tiếp nhận và tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy nêu trên để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 251/CT-VKS-LB ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Đặng Ton K, Đặng Ton N về tội **“Gây rối trật tự công cộng”** theo **Điểm b Khoản 2 Điều 318** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

1) Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

2) Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, hành vi của các bị cáo phạm tội **“Gây rối trật tự công cộng”** theo **Điểm b Khoản 2 Điều 318** Bộ luật Hình sự.

Nhân thân bị cáo đều không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người thiếu số thuộc vùng kinh tế -

xã hội đặc biệt khó khăn. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: xác định các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó đánh giá vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 318, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, bị cáo N áp dụng thêm 91 và 101 của BLHS: Xử phạt các bị cáo Đặng Ton K từ 24 đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 đến 52 tháng, xử phạt Đặng Ton N từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 36 đến 42 tháng.

Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy thanh kiếm.

Miễn án phí cho các bị cáo theo quy định tại Điều 12 và 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Chính phủ

3) Người bào chữa cho bị cáo: Thống N với quan điểm của VKS về tội danh. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đề nghị HĐXX cân nhắc khi lượng hình vì bị cáo N khi phạm tội là người chưa thành niên, chưa hoàn thiện về thể lực lẫn trí lực; thời điểm phạm tội thì bị cáo K vừa tròn 18 tuổi chưa được 01 tháng; các bị cáo đều phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn, hối cải; Đó là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người chưa thành niên phạm tội. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức **thấp hơn đại diện VKS đề nghị** và cho bị cáo được **cải tạo ngoài xã hội** để có điều kiện cải tạo làm công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn.

4) Đại diện hợp pháp của bị cáo N thống N với lời bào chữa của người bào chữa, tha thiết xin HĐXX cho cháu được hưởng mức án thấp N và được cải tạo tại gia đình và địa phương để cháu có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời, gia đình có cơ hội uốn nắn và cam kết sẽ giám sát, giáo dục cháu để trở thành công dân lương thiện.

5) Tại lời nói sau cùng: tất cả các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hiện các bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và hứa sẽ sửa chữa sai lầm trở thành công dân lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 09/7/2023, tại tuyến phố Hồng Tiến, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, các bị cáo Đặng Ton K và Đặng Ton N đã có hành vi phóng xe máy với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, bấm còi xe liên tục, kéo lê 01 thanh kiếm bằng kim loại gây tóe lửa trên đường. Hành vi của các bị cáo đã gây nên hiện tượng mất mát trật tự trị an, đã xâm phạm đến nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến hoạt động của những người khác ở nơi công cộng, do vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình.

Các bị cáo thực hiện hành vi với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó đều là người thực hành mang tính chất bột phát, cùng hưởng ứng, tiếp nhận ý chí của nhau. Do vậy, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, nhân thân không có tiền án, tiền sự. Bị cáo N là người chưa thành niên phạm tội.

[4.2] Các bị cáo trong vụ án đều khai báo trung thực, thành khẩn, tỏ ra ân hận và hứa sửa chữa lỗi lầm; đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*”, “*ăn năn hối cải*” theo quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo K. Đối với bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội khi ở độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Áp dụng các Điều 91 và 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt không quá 3/4 mức hình phạt đối với người đã thành niên.

Xét cả hai bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn, có nơi cư trú rõ ràng, cùng với sự giám sát của gia đình thì các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[6] Vật chứng:

- Chiếc xe máy đã được tách ra trong giai đoạn điều tra, nên Tòa án không giải quyết.

- Đối với thanh kiếm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1) Tuyên bố các bị cáo **Đặng Ton K** và **Đặng Ton N** phạm tội “**Gây rối trật tự công cộng**”.

2) Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 318, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự; bị cáo N áp dụng thêm Điều 91 và 101 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đặng Ton K** 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Đặng Ton N** 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trả tự do ngay cho các bị cáo tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị giam giữ về một tội nào khác.

3) Giao cả hai bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Nậm Mười, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Đặng Ton K, Đặng Ton N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Đặng Ton K, Đặng Ton N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4) Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 80cm có vỏ bằng nhựa bọc kim loại dài 70cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 65cm bản rộng 2,5cm, đầu nhọn, tay cầm bằng kim loại dài 15cm. Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận ngày 15/9/2023.

5) Căn cứ Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 và 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí: Các bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.
- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo Đặng Tonn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- Các bị cáo;
- Người đại diện HP của BC;
- Người bào chữa;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh